

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HS-ST

Ngày: 08-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Thuận

Ông Trần Minh Hoàng

Bà Thái Thị Kim Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Kh, sinh năm: 1989; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 5, phường H, thị xã Gi, tỉnh Bạc Liêu; những nơi bị cáo từng sinh sống: Ấp Th, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau và khu phố B, phường Kh, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Tạ Thị Ph; có vợ (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Đây là lần đầu tiên bị cáo có hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/4/2020, bị tạm giam từ ngày 20/4/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Ngô Đình Chiến của Văn phòng Luật sư Ngô Đình Chiến thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại: A Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1984 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1947 (cha ruột A Tuấn A)

2. Bà Phạm Thị N, sinh năm 1948 (mẹ ruột A Tuấn A)

Cùng địa chỉ: Ấp 2, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng

3. Chị Trần Ngọc Q, sinh năm 1990 (vợ A Tuấn A, có mặt)

4. Cháu Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 10/3/2012 (con ruột của A Tuấn A)

5. Cháu Nguyễn Ngọc Gia H2, sinh ngày 15/8/2017 (con ruột của A Tuấn

A)

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông T, bà N và chị Q:* Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Văn Kh, sinh năm 1961 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau

- *Người làm chứng:* Chị Trần Trung H, sinh năm 2000 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 10/4/2020, Nguyễn Văn Kh điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 94D1-286.15 chở Trần Trung H (sống chung như vợ chồng với Kh) và con gái riêng của H tên Trần Kim L, sinh ngày 04/12/2016 đi từ thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau về nhà cha ruột của H là ông Trần Văn Kh thuộc ấp H, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Đến nhà ông Kh khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày. Thời điểm này, ông Kh đi làm thuê ở Bình Dương không có ở nhà mà chỉ có Nguyễn Tuấn A là con rể thứ năm của ông Kh ở. Nhưng lúc này Tuấn A cũng đi vắng. Vợ chồng Kh vào nhà dọn dẹp khoảng 15 phút, thì H đi qua nhà Thạch T1 là cậu ruột H ở gần đó để thăm bà ngoại của H, còn Kh ra nằm võng ở trước nhà. Khoảng 15 phút sau, H quay về kêu Kh mang cá và chả qua nhà Thạch T1 cho bà ngoại và gửi tủ lạnh. Lúc này, Thạch T1 đang ngồi uống rượu cùng Tuấn A tại nhà Thạch T1 nên Kh vào tham gia. Uống được 01 lúc thì Thạch T1 mua thêm 02 lít rượu nữa nhưng uống khoảng ba xị thì Thạch T1 say rượu nên đi ngủ. Kh và Tuấn A mang rượu còn lại đi về nhà ông Kh uống tiếp.

Tại nhà ông Kh, ban đầu Tuấn A và Kh ngồi uống rượu nhà trước, sau đó dời vào nhà sau ngồi dưới nền gạch tàu. Uống rượu đến khoảng 15 giờ cùng ngày, thì giữa Kh và Tuấn A xảy ra mâu thuẫn với nhau về chuyện của H. Tuấn A hỏi Kh: “Tao nghe nói mày ở trên dữ lắm, hồi đó tới giờ ở gia đình út H chưa có ai dám đánh nó bạt tai, mày lo cho H nổi không, không được thì tao lo”. Kh nói: “Chuyện đó tôi không biết, chuyện vợ chồng tôi ông lo gì”. Kh và Tuấn A cự cãi và chửi thề qua lại, thì Kh dùng tay phải tát trúng mặt trái Tuấn A 01 cái, H đứng cách đó khoảng 1m bước đến can ngăn. Trong lúc H can ngăn, thì Kh dùng tay phải nắm lại nắm vào giữa vùng trán của Tuấn A thêm 01 cái nữa.

Can ngăn không được nên H chạy ra ngoài kêu cứu và chạy qua nhà Thạch T1, Thạch Liêm và Nguyễn Văn Quang kêu mọi người đến can ngăn. Trong lúc H chạy ra khỏi nhà, thì Kh vật Tuấn A ngã xuống nền gạch, Tuấn A nằm dưới còn Kh quỳ gối đối diện với mặt của Tuấn A. Tuấn A dùng tay đánh vào ngực của Kh, Kh gạt tay ra, rồi dùng tay trái đè mặt và đầu bên phải của Tuấn A xuống nền gạch, tay phải nắm lại đánh liên tiếp 4 – 5 cái vào vùng đầu, mặt trái của Tuấn A. Khi thấy Tuấn A không còn kháng cự, thì Kh dùng lại đi ra nhà trước ngồi. H chạy về thấy Tuấn A nằm bất động nên nói: “Ông đánh chết anh Năm rồi kia”. Kh nói: “Đánh bằng tay không mà chết gì” và đi đến đỡ đầu Tuấn A lên thấy máu miệng chảy ra,

nên H lấy gói đưa cho Kh kê đầu Tuấn A. Lúc này, ông Nguyễn Văn H3, Thạch T1, Nguyễn Văn C, Trần Văn L chạy đến kiểm tra xác định Tuấn A đã chết và báo Công an đến lập biên bản.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số 87/GĐPY-PC09, ngày 12/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

Dấu vết chính qua giám định:

- Kết mạc mắt nhợt nhạt.
- Giữa trán có dấu bầm tụ máu mờ không xác định được rA giới, trán trái dấu sưng nề bầm tụ máu.
- Bầm tụ máu dưới da đầu vùng giữa trán và vùng trán trái.
- Máu tụ lan tỏa dưới màng cứng đóng thành khối.
- Tổ chức não phù nề xuất huyết.
- Máu tụ lan tỏa toàn bộ bề mặt não thất và máu chảy nhiều bên trong não thất.
- Kết quả mô bệnh học: Da đầu, màng cứng và trong nhu mô não: Sung huyết, xuất huyết, tụ máu.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não kín.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKS-P1 ngày 20/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố Kh về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Anh Đ trình bày: Yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình Tuấn A 100 triệu đồng, mai táng phí 20 triệu đồng, cấp dưỡng nuôi 02 người con của Tuấn A, mỗi tháng 800.000 đồng/người và xử lý Kh về tội giết người theo đúng quy định của pháp luật.

- Chị Q trình bày: Thống nhất với trình bày của anh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

+ Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội “Giết người”, phạt bị cáo từ 12 năm đến 14 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường các khoản tiền theo yêu cầu của anh Đ do yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật, đối trừ 20 triệu đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xác định bị cáo phạm tội giết người quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường các khoản thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin lỗi gia đình bị hại, xin được giảm nhẹ hình phạt, đồng ý bồi thường và cấp dưỡng theo yêu cầu của

đại diện gia đình bị hại. Bị cáo có tác động đến việc gia đình bị cáo có bồi thường được 20 triệu đồng cho gia đình bị hại trong giai đoạn điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 10/4/2020, trong khi uống rượu tại nhà ông Trần Văn Kh (cha của chị Trần Trung H, chị H sống chung như vợ chồng với Kh) tại ấp H, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau, giữa Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Tuấn A (là A em cột chèo với bị cáo) xảy ra mâu thuẫn, nên Kh dùng tay phải đánh liên tiếp 6 đến 7 cái vào vùng mặt, trán và đầu của Tuấn A làm cho Tuấn A bị chấn thương sọ não và tử vong tại chỗ. Với những tình tiết như trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Giết người” là có căn cứ.

[3] Bị cáo thừa nhận đã từng học võ, nhận thức được vùng đầu là vùng nguy hiểm trên cơ thể. Song chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, không kiềm chế được bản thân, trong lúc xô xát, tuy được chị H can ngăn, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đánh 04 đến 05 cái vào vùng đầu và mặt trái của Tuấn A cho đến khi bị hại không còn phản ứng thì bị cáo mới dừng lại. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất côn đồ được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự đúng như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã truy tố, không oan cho bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm về tính mạng của công dân, làm mất an ninh trật tự của địa phương, gây đau thương và mất mát cho người thân và gia đình bị hại. Do đó, việc xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ sau đây cho bị cáo: Đã bồi thường được một phần thiệt hại; Thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Chưa có tiền án, tiền sự; Bị hại cũng có một phần lỗi.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là có cơ sở. Hội đồng xét xử cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian cải tạo thành người tốt cũng như phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tại phiên tòa về việc đồng ý bồi thường cho gia đình anh Tuấn A các khoản tiền, gồm: Bồi thường tổn thất về tinh thần 100 triệu đồng và chi phí mai táng 20 triệu đồng. Số tiền này được khấu trừ 20 triệu đồng do gia đình bị cáo đã bồi thường trong giai đoạn điều

tra (bút lục số 223, 224), bị cáo phải tiếp tục bồi thường là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng; Cấp dưỡng nuôi 02 người con của anh Tuấn A, gồm có cháu Ngọc H1 và cháu Gia H2 với mức cấp dưỡng hàng tháng bằng 800.000 (tám trăm nghìn) đồng/cháu, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng tính từ ngày 10/4/2020. Trường hợp chậm thanh toán các khoản tiền nói trên, bị cáo còn phải chịu tiền lãi theo quy định.

[8] Vật chứng trong vụ án gồm 02 cái ghế gỗ và 01 đoạn gỗ (đã qua sử dụng) là tài sản của gia đình ông Kh. Ông Kh không có yêu cầu được nhận lại và do các vật này không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Do bị kết án, phải bồi thường thiệt hại và thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% và án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch.

[10] Tại phiên tòa: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại và chị Q (vợ bị hại) có mặt, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tuyên án; Ông Kh vắng mặt, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; các điều 47, 48; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự; Các điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội “Giết người”.
2. Phạt bị cáo Kh 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11 tháng 4 năm 2020.
3. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc đồng ý bồi thường tổn thất về tinh thần và chi phí mai táng với tổng số tiền là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng cho những người thừa kế của anh Nguyễn Tuấn A, gồm có: Ông Nguyễn Hồng T, bà Phạm Thị N, chị Trần Ngọc Q, cháu Nguyễn Gia H2 và cháu Nguyễn Ngọc Gia H2, nhưng giao số tiền này cho anh Nguyễn Trung Đ là người đại diện theo ủy quyền nhận. Ngoài số tiền được bồi thường nói trên, gia đình bị hại còn được nhận 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng (là khoản tiền phía gia đình bị cáo đã bồi thường trong giai đoạn điều tra) tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau theo Biên lai thu tiền số 0009875 ngày 08/5/2020 và Biên lai thu tiền số 0009919 ngày 26/5/2020.
4. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc H1 (sinh ngày 10/3/2012, con ruột của anh Tuấn A) và cháu Nguyễn Ngọc Gia H2 (sinh ngày 15/8/2017, con ruột của anh Tuấn A) với mức cấp dưỡng hàng tháng là 800.000 (tám trăm nghìn) đồng/cháu, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2020. Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt khi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.
5. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

6. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Một đoạn gỗ dài 28cm, rộng 2,8cm, dày 2,6cm (đoạn cây đã qua sử dụng); Một ghế bằng gỗ dài 32cm, rộng 11 cm, cao 6,2cm, ghế sơn màu xA, bị gãy một chân ghế (đã qua sử dụng) và một ghế bằng gỗ kích thước 42cm, rộng 16cm x 6,3cm (ghế đã qua sử dụng). Các vật chứng hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau quản lý (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 11 năm 2020, bút lục số 434).

7. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, 5.000.000 (năm triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

8. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Kh) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

9. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nd cấp cao tại TP HCM;
- VKS nd tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Cục THA dân sự tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, án văn, Tòa HS, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế